

Số: 07/2018/QĐST- DS.

Lục Ngạn, ngày 20 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; 48; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 27 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6 và Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thụ lý số: 23/2018/TLST- DS, ngày 12 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY;

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Vệ, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Đông Mai, Mỹ An, Lục Ngạn, Bắc Giang.

** Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh Xuân, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Hoa Quảng, Tân Mộc, Lục Ngạn, Bắc Giang.

**Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Chu Thị Suốt, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Đông Mai, Mỹ An, Lục Ngạn, Bắc Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Hoa Quảng, Tân Mộc, Lục Ngạn, Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Anh Xuân bà Nguyễn Thị Hiền phải có nghĩa vụ trả nợ vợ chồng ông Nguyễn Văn Vệ bà Chu Thị Suốt số tiền nợ gốc 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng chẵn) và lãi phát sinh 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn). Tổng cộng là **95.000.000đ** (chín năm triệu đồng chẵn) thời hạn thanh toán chia làm 03 lần cụ thể sau:

- Lần 01: Ngày 15/9/2018 (dương lịch) trả **40.000.000đ** (bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Lần 02: Ngày 15/10/2018 (ương lịch) trả **30.000.000đ** (ba mươi triệu đồng chẵn).
- Lần 03: Ngày 15/11/2018 (ương lịch) trả **25.000.000đ** (hai năm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Văn Vệ bà Chu Thị Suốt và vợ chồng ông Nguyễn Anh Xuân bà Nguyễn Thị Hiền tự nguyện thỏa thuận. Vợ chồng ông Nguyễn Anh Xuân bà Nguyễn Thị Hiền nhận chịu 2.375.000đ (hai triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại ông Nguyễn Văn Vệ (do bà Suốt vợ nộp thay) số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng chẵn), theo biên lai thu dự phí số: AA/2016/0003424 ngày 11/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Văn Bằng